|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VÀ THPT**  **VÕ VĂN KIỆT**  **Tổ Sử -Địa -GDCD** | **KIỂMTRA GIỮA KÌ II**  **Môn: GDCD 8 . Năm học 2023- 2024**  ( Thời gian làm bài 45 phút) |

**A.Khung ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Chủ đề** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng**  **điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Xác định mục tiêu cá nhân** | 2 câu | 1 câu | 1 câu |  | 1 câu | 1 câu | 2 câu |  | 6đ |
|  | **Lập kế hoạch chi tiêu** | 2 câu |  | 1 câu | 1 câu | 1 câu |  | 2 câu |  | 4đ |
| **Tổng** | | | 4 câu  1đ | 1 câu  3đ | 2  0,5đ | 1 câu  2,5đ | 2câu  0,5đ | 1câu  1,5đ | 4câu  1đ |  | 10 điểm |
| **Tı̉ lê ̣%** | | | 40% | | 30% | | 20% | | 10% | |
| 100% |
| **Tı̉ lệ chung** | | | 70% | | | | 30% | | | | 100 % |

**B. Bản đặc tả đề kiểm tra giữa kì 2 môn GDCD 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Chủ đề** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục**  **kĩ năng sống** | **Xác định mục tiêu cá nhân** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thế nào là mục tiêu cá nhân; các loại mục tiêu cá nhân.  - Nêu được cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân.  **Thông hiểu:**  - Hiểu vì sao phải xác định mục tiêu cá nhân.  **Vận dụng:**  - Xây dựng được mục tiêu cá nhân của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó. | 2TN, 1TL | 1TN, | 1TN,  1TL |  |
| **Lập kế hoạch**  **chi tiêu** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được sự cần thiết phải thiết lập kế hoạch chi tiêu.  .- Lập được kế hoạch chi tiêu và tạo thói quen chi tiêu hợp lí.  **Thông hiểu:**  - Nêu được cách lập kế hoạch chi tiêu  **Vận dụng:**  - Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí. | 2TN | 1TN, 1TL | 1TN | 2TN |
| **Tỉ lệ%** | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | |

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3,0 điểm)**

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời em cho là đúng nhất cho các câu hỏi sau

**Câu 1.** Có bao nhiêu bước để lập kế hoạch chi tiêu?

A. 2 bước B. 3 bước C. 4 bước D. 5 bước

**Câu 2.** Nếu chi tiêu không có kế hoạch thì sẽ dẫn đến hậu quả gì?

A. Mua thừa đồ này, thiếu đồ kia; chi phí bị tổn hao bởi các khoản chi không chính đáng  
B. Tích ra được các khoản tiền tiết kiệm  
C. Có thể mua được nhiều đồ dùng mà mình yêu thích  
D. Không bị phụ thuộc ràng buộc bởi các nguyên tắc

**Câu 3:** “Xác định các khoản cần chi” cần chi là bước thứ mấy trong các bước lập kế hoạch chi tiêu?

A.Bước thứ nhất B. Bước thứ hai  
C. Bước thứ ba D.Bước thứ tư

**Câu 4:**  Ý kiến nào dưới đây **không đúng** khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?

A. Kế hoạch chi tiêu cần cụ thể và thực hiện nghiêm túc.  
B. Những người giàu có thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.  
C. Lập kế hoạch chi tiêu chỉ giúp chúng ta phân bổ tiền phù hợp.  
D. Cần rèn luyện kĩ năng quản lí tài chính ngay từ khi còn nhỏ.

**Câu 5:** Cho các dữ liệu sau:

(1) Xác định mục tiêu và thời hạn thực hiện dựa trên nguồn lực hiện có.

(2) Xác định các khoản cần chi. (3) Thiết lập quy tắc thu, chi.

(4) Thực hiện kế hoạch chi tiêu. (5) Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu.

Em hãy sắp xếp các dữ liệu trên theo đúng trình tự các bước lập kế hoạch chi tiêu.

A. (5) => (4) => (3) => (2) => (1). B. (4) => (1) => (5) => (3) => (2).  
C, (1) => (2) => (3) => (4) => (5). D. (2) => (5) => (1) => (4) => (3).

**Câu 6:** Thói quen chi tiêu nào dưới đây là hợp lí?

A. Chỉ mua những thứ thực sự cần thiết và trong khả năng chi trả.  
B. Mua tất cả mọi thứ mà mình thích, không quan tâm đến giá cả.  
C. Chỉ chọn mua những đồ có chất lượng thấp và giá cả rẻ nhất.  
D. Chỉ chọn mua những hàng hóa đắt tiền và chất lượng tốt nhất.

**Câu 7:** Kế hoạch thực hiện mục tiêu hiệu quả khi thoả mãn các điều kiện nào sau đây?

A. Phù hợp với môi trường

B. Phù hợp về thời gian

C. Phù hợp với bản thân

D. Phù hợp với bản thân, phù hợp với môi trường,phù hợp về thời gian

**Câu 8:** Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

A. Cụ thể. B. Phi thực tế. C. Thiếu tính khả thi. D. Không đo lường được.

**Câu 9**. Học sinh cần phải lưu ý vấn đề gì khi xác định mục tiêu cá nhân?

A. Đặt mục tiêu vượt quá khả năng thực hiện.  
B. Không cần xác định lộ trình thực hiện mục tiêu.  
C. Mục tiêu cần cụ thể và phù hợp với khả năng.  
D. Không cần lập kế hoạch thực hiện mục tiêu.

**Câu 10**. Bạn C (14 tuổi) đặt mục tiêu đến năm 24 tuổi sẽ trở thành kĩ sư công nghệ thông tin. Theo em, mục tiêu cá nhân của bạn C thuộc loại mục tiêu nào sau đây?

A. Mục tiêu dài hạn. B. Mục tiêu sức khỏe.

C. Mục tiêu tài chính. D. Mục tiêu sự nghiệp.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng các tiêu chí khi xác định mục tiêu cá nhân?

A. Không có thời hạn. B. Có thể đạt được.

C. Đo lường được. D. Cụ thể.

**Câu 12.** Mục tiêu cá nhân có thể được phân loại theo thời gian, gồm:

A. mục tiêu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn.

B. mục tiêu học tập và mục tiêu tài chính.

C. mục tiêu trung hạn và mục tiêu dài hạn.

D. mục tiêu sức khỏe và cống hiến xã hội.

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Câu 1.** (3,0 điểm).

Em hãy viết ra 3 mục tiêu mà em muốn mình thực hiện được vào năm 22 tuổi. Xác định được mục tiêu nào là mục tiêu quan trọng thiết yếu với em trong giai đoạn đó.

**Câu 2.** (3,0 điểm) Em hãy đọc các nhận định sau đây:

a. Mỗi người đều nên thiết lập kế hoạch chi tiêu cụ thể cho bản thân.  
b. Việc lập kế hoạch chi tiêu chỉ dành cho những người có mức thu nhập bấp bênh.  
Em hãy cho biết từng nhận định trên là đúng hay sai. Giải thích lí do.

**Câu 3.**(1,0 điểm) **Đọc trường hợp và trả lời câu hỏi:** Hai bạn N và Y thảo luận, N cho rằng nhiệm vụ của học sinh đương nhiên là phải học tập tốt nên không cần đặt mục tiêu cho việc học. Y lại cho rằng học sinh vẫn cần phải đặt những mục tiêu cụ thể cho việc học, ngoài ra còn cần có những mục tiêu cho các lĩnh vực khác của cuộc sống như sức khỏe, tài chính,...

Em đồng tình với ý kiến của bạn nào? Hãy giải thích lí do vì sao.

----------------HẾT----------------

**D . ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **Đáp án** | **D** | **A** | **B** | **C** | **C** | **A** | **D** | **A** | **C** | **A** | **D** | **B** |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1**  (3,0 điểm) | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| \* Các mục tiêu muốn thực hiện vào năm 22 tuổi:  + Tốt nghiệp Đại học.  + Mua được chiếc laptop mới.  + Có được một công việc mà mình yêu thích.  + Giúp đỡ bố mẹ kinh doanh tốt cửa hàng của gia đình.  + Đi thăm quan được các địa danh đẹp trên cả nước.   \* Mục tiêu quan trọng thiết yếu tại thời điểm đó:  + Tốt nghiệp Đại học.  + Có được một công việc mà mình yêu thích. | 2  1,0 |
| **Câu 2** (2,5 điểm). | a. Nhận định đúng. Mỗi người cần thiết lập kế hoạch chi tiêu cho bản thân để có thể chi tiêu một cách hợp lí, cân đối được các khoản tài chính cần thiết và tránh được các khoản chi tiêu không thiết yếu. b. Nhận định sai. Vì không chỉ người có thu nhập thấp mà đối với cả những người có thu nhập cao, nếu chúng ta không có một kế hoạch chi tiêu hợp lí thì việc tiêu tiền vô độ sẽ có lúc rơi vào tình trạng khó khăn. | 1,5  1,5 |
| **Câu3** (1, điểm). | Em đồng ý với ý kiến cua bạn Y.  Tại vì cần phải đặt những mục tiêu cụ thể cho việc học rõ ràng để giúp chúng ta tập trung vào những gì quan trọng nhất trong quá trình học tập. Việc đặt mục tiêu giúp chúng ta xác định được những kỹ năng và kiến thức cần thiết để đạt được mục tiêu đó. | 1 |

Sông hinh, ngày 10/ 3/ 2024

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | GVBM      Phạm Thị Thu Thủy |